

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-KSTTHC  
V/v triển khai thực hiện Chỉ thị  
số 27/CT-TTg ngày 27/10/2023  
của Thủ tướng Chính phủ

*Bình Phước, ngày tháng năm 2023*

Kính gửi:

- Công an tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Ban Quản lý Khu kinh tế;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Căn cứ Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp cải cách và nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp;

Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu:

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố tập trung chỉ đạo và tổ chức thực hiện:

a) Tiếp tục đẩy mạnh quyết liệt hơn nữa cải cách thủ tục hành chính. Tập trung đẩy mạnh rà soát, mạnh dạn tham mưu UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền hoặc đề xuất các cấp có thẩm quyền bãi bỏ thủ tục hành chính, quy định không cần thiết làm phát sinh chi phí tuân thủ, nhất là của người dân, doanh nghiệp tại các văn bản quy phạm pháp luật, đặc biệt là pháp luật chuyên ngành. Tăng cường phân cấp, ủy quyền đi đôi với phân bổ nguồn lực, nâng cao năng lực thực thi công vụ các cấp, tăng cường giám sát kiểm tra, đôn đốc trong giải quyết thủ tục hành chính để giảm các bước trung gian và nhanh chóng, kịp thời chấm dứt tình trạng kéo dài thời gian giải quyết qua nhiều cơ quan, đơn vị. Theo dõi sát, kịp thời nắm bắt và xử lý dứt điểm những vướng mắc, khó khăn cho người dân, doanh nghiệp; không để tình trạng kéo dài, đùn đẩy trách nhiệm gây tốn kém chi phí, thời gian đi lại của người dân và doanh nghiệp.

b) Thực hiện nghiêm việc công bố, công khai, minh bạch đầy đủ thủ tục hành chính theo quy định. 100% hồ sơ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, đơn vị, địa phương phải được tiếp nhận, giải quyết trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính và phải liên thông, đồng bộ với Cổng dịch vụ công quốc gia để người dân, doanh nghiệp theo dõi, đánh giá quá trình thực hiện.

c) Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định, gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; 100% UBND

cấp xã triển khai chứng thực bản sao điện tử từ bản chính; khẩn trương hoàn thành các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo đúng tiến độ, đồng thời kết nối, chia sẻ dữ liệu với Công dịch vụ công quốc gia, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh.

Chấp nhận sử dụng kết quả chứng thực điện tử (*Chứng thực bản sao điện tử từ bản chính*), các kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử trong tiếp nhận hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính và các giao dịch khác giữa cá nhân, tổ chức, cơ quan hành chính nhà nước với nhau, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác; đồng thời, tuyên truyền đến các cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh về việc tiếp nhận, sử dụng kết quả chứng thực điện tử.

Nghiêm cấm việc yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp thông tin, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được số hóa hoặc chia sẻ từ các cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành theo đúng quy định.

d) Tập trung rà soát kỹ và cấu trúc lại quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trên cơ sở liên thông điện tử và tái sử dụng dữ liệu để xây dựng, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, bảo đảm tuân thủ nguyên tắc lấy người dùng làm trung tâm. Tiến hành rà soát bộ thủ tục hành chính hoặc nhóm thủ tục hành chính theo thẩm quyền để lập phương án cấu trúc lại và đơn giản hóa quy trình hoặc thủ tục hành chính không phát sinh hồ sơ trong ba năm gần nhất để kiến nghị tạm dừng cung cấp và nhanh chóng đầu tư nâng cấp, hoàn thiện đối với dịch vụ công trực tuyến không đáp ứng được mức độ dịch vụ đã công bố, chưa thông suốt và đơn giản, thuận lợi, giảm thời gian, chi phí thực hiện hơn so với thực hiện trực tiếp hoặc qua bưu chính.

đ) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công. Thực hiện nghiêm việc báo cáo giải trình của người đứng đầu, xin lỗi người dân, doanh nghiệp và kịp thời khắc phục đối với các trường hợp để xảy ra chậm muộn, tiêu cực trong giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính của cơ quan, đơn vị. Thanh tra sở, ngành, Thanh tra tỉnh, Thanh tra cấp huyện trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình tăng cường thực hiện kiểm tra công vụ, kiên quyết xử lý nghiêm các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức có hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực, làm phát sinh thêm TTHC, hồ sơ, giấy tờ, yêu cầu điều kiện không đúng quy định hoặc nhiều lần để xảy ra tình trạng chậm trễ trong tiếp nhận, giải quyết TTHC.

Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị về nâng cao chất lượng phục vụ trong thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công. Ưu tiên bố trí cán bộ có năng lực, trình độ, có tinh thần trách nhiệm, đạo đức công vụ cho việc triển khai các nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số theo hướng tăng cường thực hiện điều động cán bộ, bảo đảm nguyên tắc không làm phát sinh biên chế.

Định kỳ hàng tháng công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng kết quả đánh giá Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công và danh sách

cán bộ, công chức, viên chức, cơ quan, đơn vị để xảy ra chậm trễ theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ; căn cứ kết quả đánh giá của Bộ chỉ số để xem xét, đánh giá, xếp loại chất lượng và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức.

e) Thực hiện nghiêm công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong giải quyết thủ tục hành chính bảo đảm chặt chẽ, kịp thời, hiệu quả, nhất là các nhóm thủ tục hành chính, dịch vụ công liên thông. Trong đó, các sở, ngành phải khẩn trương rà soát, hoàn thành việc công bố quy trình nội bộ xác định rõ thời hạn, trách nhiệm giải quyết trong từng bước, giai đoạn đối với các thủ tục hành chính liên thông giữa các cơ quan, đơn vị **trước ngày 01/12/2023**. Thực hiện hiệu quả công tác nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị; người đứng đầu thường xuyên tổ chức đối thoại với người dân, doanh nghiệp. Chấm dứt tình trạng không trả lời hoặc trả lời chung chung, không cụ thể, không rõ ràng dứt khoát, né tránh, đùn đẩy trách nhiệm.

g) Các sở, ngành, địa phương có liên quan tập trung xử lý hoặc kiến nghị bộ, ngành liên quan xử lý dứt điểm các “điểm nghẽn” trong thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030, nhất là về hạ tầng công nghệ thông tin, số hóa dữ liệu, dịch vụ công trực tuyến và an toàn, an ninh mạng; báo cáo UBND tỉnh (*qua Công an tỉnh*) kết quả thực hiện **trước ngày 15/12/2023**.

h) Chủ động đổi mới, nâng cao hiệu quả, năng suất lao động của Bộ phận Một cửa theo thẩm quyền, trường hợp vượt thẩm quyền báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định theo quy định.

i) Bảo đảm bố trí đầy đủ nhân lực, kinh phí hàng năm cho việc triển khai các nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số, hoàn thành các mục tiêu theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và UBND tỉnh.

k) Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn, khuyến khích người dân, doanh nghiệp chủ động tham gia thực hiện và sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

Năm 2023, giao Sở Tài chính chủ trì phối hợp với các sở, ngành (*Tư pháp, Tài nguyên và Môi trường, Văn hóa thể thao và Du lịch, Kế hoạch và Đầu tư*) hoàn thành việc xây dựng, trình cấp có thẩm quyền quy định miễn hoặc giảm phí, lệ phí trong thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử để khuyến khích người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến (*theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 3692/UBND-KSTTHC ngày 18/10/2023 về việc khẩn trương thực hiện nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính*).

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh và UBND huyện, thị xã, thành phố tiếp tục thực hiện rà soát, chuẩn hóa mẫu đơn, tờ khai theo quy định tại khoản 3 Điều 21 Thông tư số 01/2023/TT-VPCP của Văn phòng Chính phủ để sửa đổi theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi đảm bảo cắt giảm 20% thông tin phải khai báo; rà soát, kết nối, tích hợp, đồng bộ thông tin tiếp nhận, xử lý hồ sơ trên Hệ thống thông

tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh với Cổng dịch vụ công quốc gia đối với các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền thực hiện. **Hoàn thành trước ngày 15/12/2023.**

3. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, các sở, ngành, địa phương có liên quan:

a) Tham mưu UBND tỉnh việc trung tập có thời hạn đội ngũ công chức, viên chức đang thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính tại các sở, ngành, địa phương cùng tham gia thực hiện nhiệm vụ chuẩn hóa thông tin bộ thủ tục hành chính trên cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh, các nhiệm vụ liên quan về số hóa hồ sơ, kết quả giải thủ tục hành chính, **hoàn thành trong tháng 12/2023;**

b) Tích hợp, kết nối Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh với Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng dịch vụ công quốc gia và triển khai thực hiện giải pháp ký số từ xa với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh, Cổng dịch vụ công quốc gia, **hoàn thành trước ngày 15/12/2023;**

c) Thực hiện các biện pháp giám sát, bảo đảm an toàn thông tin Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh; đánh giá hiệu quả, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật trong triển khai dịch vụ công trực tuyến của các cơ quan nhà nước; tích hợp, đồng bộ thông tin kết quả đánh giá với Hệ thống đánh giá chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp của Cổng dịch vụ công quốc gia, **hoàn thành trước ngày 01/12/2023.**

d) Tham mưu UBND tỉnh phối hợp với bộ, ngành Trung ương trong việc rà soát việc kết nối, tích hợp, đồng bộ thông tin tiếp nhận, xử lý hồ sơ giữa các Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trên môi trường điện tử do các bộ, ngành xây dựng, triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh với Cổng dịch vụ công quốc gia và Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh, tránh tiếp diễn tình trạng cán bộ, công chức, viên chức phải thực hiện cập nhật trên nhiều hệ thống, gây lãng phí thời gian, chi phí, nguồn lực, giảm năng suất lao động

4. Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh, và các sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện kết nối, tích hợp Hệ thống định danh và xác thực điện tử Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh để đưa vào sử dụng tài khoản định danh điện tử VNeID trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ hành chính công trên môi trường điện tử **trước ngày 01/7/2024**, đồng thời phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công bảo đảm cắt giảm các giấy tờ như: giấy chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân, quan hệ nhân thân, sổ hộ khẩu giấy, sổ tạm trú giấy,...

5. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh và sở, ngành, liên quan hướng dẫn thực hiện nội dung chi, mức chi cho số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính ngay sau khi có hướng dẫn của Bộ Tài chính.

6. Văn phòng UBND tỉnh chủ trì phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ngành kiểm soát chặt chẽ việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến của tỉnh trên Cổng dịch vụ công quốc gia, kịp thời tham mưu UBND tỉnh kiến nghị bộ, ngành tạm dừng cung cấp đối với dịch vụ công trực tuyến không đáp ứng yêu cầu về số lượng, chất lượng; hàng tháng có văn bản tổng hợp, đôn đốc sở, ngành, địa phương việc chuẩn hóa, công bố, công khai thủ tục hành chính và kết quả xử lý hồ sơ thủ tục hành chính nộp trực tuyến từ Cổng dịch vụ công quốc gia.

7. Giao Sở Nội vụ chủ trì phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh thường xuyên thực hiện thanh tra, kiểm tra công vụ, kiên quyết xử lý các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức có hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực, làm phát sinh thêm thủ tục hành chính, hồ sơ, giấy tờ, yêu cầu điều kiện không đúng quy định hoặc nhiều lần để xảy ra tình trạng chậm trễ trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính.

8. Giao Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra các sở, ngành, địa phương trong việc thực hiện các nội dung chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn này; tổng hợp kết quả, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các chỉ đạo nêu trên. Định kỳ hàng tháng báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện, những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị (qua Văn phòng UBND tỉnh) để xem xét, giải quyết./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP, các Phòng, TT;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, P. KSTTHC.(St)

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Tuyết Minh**